

DẠY HỌC PHÂN HOÁ: KHÁI NIỆM - Ý NGHĨA VÀ CÁC XU HƯỚNG DẠY HỌC

TS. TRƯƠNG THỊ BÍCH

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

1. Đặt vấn đề

Ở các mức độ khác nhau, nhiều nước trên thế giới đã coi phân hóa giáo dục là con đường để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục. Trong nhiều thập kỉ thực hiện dạy học phân hóa (DHPH) ở các nước, đặc biệt là ở Hoa Kỳ, hầu hết giáo viên (GV) đều nhận rõ được nhiều lợi ích khi chuyển từ cách tiếp cận truyền thống “Một giáo án chung cho tất cả” (One size fits all) sang cách tiếp cận DHPH. Người ta có thể thấy ngay lợi ích kép trong DHPH cho cả học sinh (HS) và GV. Trước hết, đối với những HS phải đối mặt với thách thức hay bị thách thức quá lớn, việc học tập đạt được những kết quả khả quan. Còn với GV, DHPH làm cho GV cảm thấy mình là nhà chuyên nghiệp sáng tạo hơn. Bài viết này đề cập đến ba vấn đề: thứ nhất, về khái niệm và bản chất của DHPH; thứ hai, về một số xu hướng của DHPH; thứ ba, ý nghĩa của DHPH trong giáo dục phổ thông.

2. Khái niệm DHPH

DHPH là một nguyên tắc dạy học, đòi hỏi phải tiến hành các hoạt động dạy học dựa vào những khác biệt về năng lực, sở trường, thiên hướng, các điều kiện học tập,... của các đối tượng HS, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển tốt nhất cho từng người học.

Một trong những người đứng đầu trong lĩnh vực DHPH là Carol Ann Tomlinson [1]. Bà xác định rằng: “Phân hóa là một cách dạy học mà theo đó, GV tích cực thay đổi hoặc điều chỉnh chương trình, phương pháp giảng dạy, các nguồn lực, hoạt động học và những sản phẩm của HS để đáp ứng nhu cầu của cá nhân HS”. Cũng theo Carol Ann Tomlinson: “DHPH là một quá trình tiếp cận với việc dạy và học của HS có những năng lực khác nhau trong cùng một lớp”. Tác giả Carol Ann Tomlinson cũng đề cập thêm: “Trong DHPH, GV trên lớp phải nỗ lực rất lớn để đáp ứng nhu cầu của HS trong quá trình học tập, làm cho họ tiến càng nhanh và xa càng tốt trong môi trường lớp học hỗn hợp các năng lực”.

DHPH không phải là một phương pháp. Nó là sự tổng hòa suy nghĩ về người học, về việc dạy và học. Khi bàn về DHPH, người ta thường chú ý tới những vấn đề sau đây: DHPH là một triết lí về dạy học. Nó đòi hỏi người dạy phải đến được với tất cả người học ở cấp độ cá nhân; DHPH quan tâm tới nhiều vấn đề của mỗi HS như: tiến kiến thức, mức độ sẵn sàng, cung cách học, tuổi và môi trường; DHPH là một cách tiếp cận đối với việc soạn giáo án để mỗi bài học được dạy cho cả lớp đồng thời đáp ứng được nhu cầu cá nhân của mỗi HS.

GV gắn kết các mục tiêu cá nhân thành nội dung dạy trên lớp và thành những phương pháp giảng dạy. Nội dung và phát triển đó là những công cụ giúp GV đáp ứng nhu cầu cá nhân của tất cả HS.

Để phân hóa lớp học thành công, GV trước hết phải: nhận ra được việc cần phải phân hóa; xây dựng được một cộng đồng người học mà cộng đồng đó biết tôn trọng những khác biệt và nhu cầu của cá nhân; phát hiện và hiểu nhu cầu của nhiều người học khác nhau; xác định được những khái niệm, kĩ năng và nguyên lí cơ bản để học; biết

thực hiện các phương pháp phân hóa khác nhau; biết cách quản lí lớp học phân hóa. DHPH thành công khi GV là nhà tổ chức các cơ hội học tập cho HS hơn là “nhà hiền triết trên sân khấu”. Sự đánh giá và giảng dạy của GV không thể tách rời nhau. GV tạo ra một cộng đồng người học biết tôn trọng những khác biệt cá nhân trong lớp và có thể làm việc độc lập theo những điều kiện làm việc được phát triển cho chính lớp học. Tất cả HS trong lớp, dù ở trình độ cấp lớp nào, đều cảm thấy bị thách thức và có động lực đạt tới tiềm năng tối đa của mình bằng cách học những khái niệm, nguyên lí và kĩ năng mới, cơ bản và có ý nghĩa.

Có các dạng DHPH sau:

- *Phân hóa trong* (còn gọi là phân hóa vi mô) là với mỗi chương trình học, cách dạy học chú ý tới các đối tượng riêng biệt, cá nhân hóa người học trên lớp, phù hợp với từng đối tượng để tăng hiệu quả dạy học, kết quả *phân hóa trong* phụ thuộc chủ yếu vào năng lực người dạy;

- *Phân hóa ngoài* (còn gọi là phân hóa vĩ mô) là cách dạy theo các chương trình khác nhau cho các nhóm người học khác nhau nhằm đáp ứng được nhu cầu, sở thích và năng lực của từng nhóm người học. Kết quả *phân hóa ngoài* phụ thuộc chủ yếu vào việc thiết kế nội dung chương trình các môn học.

3. Một số xu hướng của DHPH

3.1. Phân hóa giáo dục hướng vào sự phát triển các tiềm năng trí tuệ cá nhân

Ở đây phải xét đến hai phương diện: phân hóa từ góc độ phương pháp dạy học và các hình thức phân hóa cá nhân:

- Từ góc độ phương pháp dạy học: Để khắc phục tình trạng một GV có thể dạy cùng lúc rất đông HS nhưng chỉ với cùng nội dung, phương pháp và hình thức giống nhau, nhiều GV đã đưa ra các câu hỏi, các bài tập ở mức độ khó dễ khác nhau. Tuy nhiên, thông tin ngược chậm và GV không bao quát nổi khả năng nhận thức của các đối tượng. Từ thực tế này, nhiều phương pháp dạy học mới xuất hiện như phương pháp để án, phương pháp thử và sai, phương pháp chiếc hộp đen, phương pháp nghiên cứu, dạy học chương trình hóa,... trong dạy học. Các phương pháp này đều có đặc điểm chung là dạy học hướng vào tổ chức cho HS hoạt động tự chiếm lĩnh kiến thức, rèn luyện kĩ năng thực hành,....;

- Với các hình thức phân hóa cá nhân: Hình thức phổ biến là DHPH trình độ HS trong lớp, học chung cả lớp, học nhóm hoặc học cá nhân,...; Hình thức thứ hai là dạy học kèm cặp (mời gia sư, phụ đạo HS kém, bồi dưỡng HS giỏi); Hình thức thứ ba là dạy học chương trình hóa: Các nhà sư phạm đã chương trình hóa hoạt động dạy của GV, nội dung học của HS. HS thực hiện các hành động theo sự điều khiển của chương trình dạy; Hình thức thứ tư là dạy học tự chọn, đây là hình thức phân hóa cá nhân theo năng lực, sở trường, nhu cầu cá nhân một cách linh hoạt.

3.2. Xu hướng phân hóa hướng vào đào tạo nguồn nhân lực theo yêu cầu phân công lao động xã hội

Các nhà tâm lí học đã cho rằng con người có nhiều loại trí khôn. Mỗi cá nhân có thể thành đạt nhờ một số loại trí



khôn nổi trội. Từ đây, có thể rút ra kết luận sơ phạm: Mọi trẻ em đều có cơ hội thành đạt trong học đường và trong cuộc sống nếu các nhà giáo dục phát hiện kịp thời và bồi dưỡng, phát triển được các mặt nổi trội về năng lực trí tuệ ở mỗi cá nhân. Đây chính là cơ sở khoa học của sự phân hóa cá nhân đồng thời là căn cứ cho sự phân luồng, phân ban hướng tới đào tạo nhân lực, đáp ứng yêu cầu phân công lao động xã hội. Từ cơ sở khoa học này, có thể triển khai phân hóa theo hình thức phân luồng và phân hóa theo hình thức phân ban ở phổ thông.

3.3. Phân hóa theo hướng tạo cơ hội cho mọi người được tiếp cận giáo dục, thành đạt trong nhà trường và cuộc sống

Phân hóa trong dạy học bằng tự chọn có rất nhiều ưu điểm nhưng cũng có nhược điểm là tính hệ thống cơ bản của chương trình, tính định hướng xã hội về mặt nghề nghiệp có phần mờ nhạt, mang tính tự phát; hạn chế rất nhiều quan hệ giao tiếp, tình cảm thầy trò, bạn bè; hạn chế các hoạt động giáo dục tập thể... Ba xu hướng phân hóa trong giáo dục là hướng tới các mục đích phát triển cá nhân, phát triển nguồn nhân lực thích ứng với yêu cầu cơ cấu phát triển kinh tế xã hội, tạo cơ hội cho mọi người được học theo nhu cầu, khả năng phù hợp với hoàn cảnh điều kiện của mình, học thường xuyên, học suốt đời.

4. Ý nghĩa của DPHP

Cách tiếp cận DPHP được hình thành hiện nay xuất phát từ việc nghiên cứu ngày càng nhiều việc học và thực tế giảng dạy trong giáo dục đặc biệt, giáo dục năng khiếu, dạy lớp ghép ở những lớp có HS ở nhiều lứa tuổi khác nhau và DPHP cũng xuất phát từ những nghiên cứu gần đây về não, nhiều loại trí thông minh, những bước phát triển mới trong đánh giá và trong chủ nghĩa cấu trúc...

Mục đích chủ yếu của DPHP là phát huy tối đa sự trưởng thành của HS bằng cách đáp ứng nhu cầu của chúng và giúp chúng tiến bộ. Trong thực tế, kiểu dạy học này bao gồm cả một số kinh nghiệm học tập khác nhau để đáp ứng những nhu cầu khác nhau của HS.

Đây không phải chương trình giáo dục cá nhân hóa (IEP), cách tiếp cận mà ở đó có những kinh nghiệm khác nhau cho cả 20 - 30 HS trong lớp học. Đặc biệt nhất là GV

đưa ra 2 - 4 kinh nghiệm học khác nhau và HS được trao cơ hội tự đưa ra lựa chọn của chính mình.

Trong DPHP, GV có thể sử dụng nhiều phương pháp và công cụ để phân hóa việc giảng dạy của mình. Dù sự kết hợp cụ thể các thủ thuật mà GV có thể lựa chọn thế nào đi nữa, người ta vẫn thấy có một số đặc điểm hay thành tố cốt lõi tạo nên nền tảng của môi trường học tập phân hóa có hiệu quả như GV mà HS chấp nhận và tôn trọng những tương đồng và khác biệt của nhau.

Đánh giá là một hoạt động chẩn đoán luôn diễn ra, nó chỉ đạo việc giảng dạy của GV. Những nhiệm vụ học tập được hoạch định và điều chỉnh dựa trên những dữ liệu đánh giá: Tất cả HS tham gia vào công việc đáng trân trọng - công việc khó khăn, có ý nghĩa, thú vị và lôi cuốn mọi người cùng tham gia; GV, trước hết là điều phối viên về thời gian, không gian và hoạt động chứ không phải là người cung cấp thông tin, mục đích là giúp HS trở thành những người học biết tự lực cánh sinh, làm việc độc lập; HS và GV phải cùng phối hợp để xây dựng mục tiêu của lớp và của cá nhân; HS làm việc theo nhiều dạng nhóm khác nhau và biết làm việc độc lập, việc xếp nhóm mang tính linh hoạt; Thời gian được sử dụng một cách linh hoạt theo nghĩa việc chỉ đạo các bước đi cụ thể khác nhau dựa trên nhu cầu của HS; HS thường có những lựa chọn về chủ đề mà chúng muốn học, những cách mà chúng muốn làm việc và cách chúng muốn biểu hiện việc học của mình; GV sử dụng nhiều phương pháp giảng dạy để giúp cho việc dạy hướng tới nhu cầu của HS; HS được đánh giá theo nhiều cách và tiến bộ của mỗi HS được đo ít nhất một phần từ nơi HS đó bắt đầu.

Mỗi bài học trong DPHP: có mục đích rõ ràng cho tất cả HS; gồm nhiều thủ thuật dạy của GV nhằm đáp ứng nhu cầu của HS ở tất cả các cấp độ; tính đến mô hình học của HS trong việc trình bày bài học; huy động mọi HS tham gia vào bài học thông qua việc sử dụng phương pháp phát vấn nhằm tới các cấp độ khác nhau của tư duy (theo cách xếp loại Bloom); tạo sự lựa chọn về phương pháp mà HS sẽ sử dụng để biểu diễn sự hiểu biết của mình về các khái niệm đó; chấp nhận rằng những phương pháp khác nhau vẫn có giá trị như nhau; đánh giá HS dựa trên những khác biệt cá nhân.

5. Phân biệt DPHP

Bảng 1: Phân biệt DPHP và không phải DPHP

DPHP	Không phải DPHP
Lớp DPHP đưa ra nhiều lựa chọn học khác nhau nhằm làm cho nội dung học phù hợp với những mức độ sẵn sàng, hứng thú và mô hình học tập khác nhau của HS. Trong lớp học phân hóa, GV sử dụng: nhiều cách/con đường khác nhau giúp HS khám phá nội dung chương trình học; nhiều hoạt động có ý nghĩa mà thông qua đó, HS cuối cùng có thể hiểu và "sở hữu" được những thông tin và ý tưởng, và nhiều sự lựa chọn khác nhau để thông qua đó HS có thể biểu diễn hay thể hiện được những gì đã học được.	Một lớp sẽ không được gọi là phân hóa khi những bài tập cho HS đều giống nhau và những điều chỉnh bao gồm cả việc tạo ra sự khác biệt về độ khó của câu hỏi cho những HS nhất định, phân loại những HS nào đó khó hơn những HS khác, hay cho những HS làm xong bài sớm hơn tham gia vào các trò chơi để làm giàu kiến thức. Yêu cầu HS làm thêm một số bài toán, viết thêm báo cáo sau khi chúng đã hoàn thành "công việc được giao" là không thích hợp. Yêu cầu HS làm nhiều hơn cái chúng đã biết cũng chẳng có giá trị hay ý nghĩa gì. "Yêu cầu HS làm hơn "công việc được giao" tất nhiên sẽ là sự tra tấn với chúng" (Tomlinson, 1995).
DPHP mang tính định lượng hơn là định tính. Chỉ điều chỉnh số lượng bài tập nhìn chung ít hiệu quả hơn điều chỉnh bản chất của bài tập cho phù hợp với nhu cầu của HS.	DPHP không mang tính hỗn độn hay lộn xộn. Nó cũng không phải là kiểu dạy mà tất cả HS được tự do muốn làm gì thì làm. Thay vì như vậy, GV cùng lúc quản lí và theo dõi tất cả các hoạt động. Lớp học có sự di chuyển và nói chuyện có mục đích của HS chứ không phải là một bầu không khí lộn xộn, vô kỉ luật.

DHPH được xây dựng dựa trên sự đánh giá. GV, người hiểu được nhu cầu của HS, xem đánh giá là cơ hội để học hỏi được nhiều hơn về việc học tập của HS và học cách điều chỉnh việc dạy của mình cho phù hợp và đáp ứng được nhu cầu của HS. Đánh giá không còn thực hiện ở cuối bài như trước đây đối với người lĩnh hội kiến thức mà diễn ra ở suốt bài học để giúp GV hiểu được tâm thế sẵn sàng, hiểu và vận dụng bài học của HS được phát triển thế nào.	DHPH không chỉ là một cách khác giúp cho việc hình thành nhóm thuần nhất. Nó không nhằm tách lớp học thành 3 loại là giỏi, trung bình và yếu. Nó cũng không mang tính phân biệt, cách li bằng cách cho tất cả HS giỏi luôn luôn ở cùng một lớp với nhau. Thực chất, nó là sử dụng việc lập nhóm một cách linh hoạt mà theo đó, HS có thể được chia thành những nhóm khác nhau tùy thuộc vào nhiệm vụ và mục đích của bài học. Đôi khi, các nhóm được hình thành bằng mối liên hệ chung nhưng thông thường chúng là những nhóm HS hòa trộn nhiều điểm mạnh và yếu khác nhau.
DHPH tạo ra nhiều cách tiếp cận khác nhau với nội dung, quá trình và sản phẩm bài học. GV đưa ra nhiều cách tiếp cận đối với những gì HS đang học và học cái đó như thế nào và cách thể hiện những điều đã học được như thế nào.	DHPH không phải là sự "chỉnh sửa cùng bộ com-ple". Nó thường nhiều hơn cả việc chỉ thuần túy hỏi một số HS một câu hỏi khó hơn trong một cuộc thảo luận hoặc để nghiên cứu hay chia sẻ thông tin về một chủ đề nào đó. Trong khi những cái đó không phải là phương pháp, chúng thông thường cũng chưa đủ để phân hóa trong dạy học một cách thực sự.
DHPH tập trung vào người học. Lớp học hoạt động dựa trên quan điểm cho rằng kinh nghiệm học tập rất có hiệu quả khi lớp học thu hút được sự tham gia của mỗi HS, phù hợp, hấp dẫn và nhận thấy rằng HS sẽ thường không tìm thấy những con đường học tập giống nhau, có cùng sự thu hút, và phù hợp như nhau. Thêm vào đó, GV ở các lớp lấy HS làm trung tâm hiểu được cần phải giúp HS ngày càng có trách nhiệm với sự trưởng thành, phát triển của chính mình.	DHPH không phải là dạy cho một mẫu số chung nhỏ nhất. DHPH nhằm tạo cơ hội dạy và học thuận lợi cho tất cả chứ không chỉ cho một số ít HS.
DHPH là sự hòa trộn việc dạy cả lớp, nhóm và cá nhân. Phương pháp dạy và tổ chức một hoạt động dựa vào những gì được xem là cách học có hiệu quả nhất đối với HS và tổ chức các hoạt động của lớp.	DHPH không phải là thêm việc để làm cho HS giỏi hơn thêm. Thêm việc thực chất chỉ là thêm vào lượng công việc phải làm. Cách này khó cho HS giỏi ở chỗ nó thách thức kĩ năng quản lí thời gian của họ. Nó có thể đặt ra cho HS giỏi một nhiệm vụ phức tạp hơn để chúng có thể làm xong trong cùng thời gian như những HS khác.
DHPH có tính hữu cơ. HS và GV cùng học với nhau. GV phải liên tục điều chỉnh giáo án của mình và hoạt động của HS cho phù hợp với sự năng động trong lớp học	DHPH không phải là một kế hoạch cứng nhắc. Khi có thêm thời gian, GV có thể tổ chức hoạt động và dạy HS vận dụng những gì đã học.
Đánh giá HS trước khi bài giảng diễn ra để xác định xem chúng đã biết cái gì rồi.	Tất cả HS trong lớp đều phải hoàn thành cùng một công việc cho cùng một bài học hoặc cùng một chương trình.
GV điều chỉnh chương trình học cứng về nội dung từ thấp hơn tới cao hơn cấp lớp mà GV đang dạy, về quá trình từ cụ thể tới trừu tượng và về sản phẩm từ đơn giản tới phức tạp.	Giới hạn dạy cái gì và dạy như thế nào cho HS trung bình.
Giao bài tập phù hợp với HS có trình độ khác nhau	Giao nhiều công việc hơn cho HS giỏi có cùng độ khó giống nhau.
Có yêu cầu cao đối với tất cả HS.	Tập trung vào những điểm yếu của HS và bỏ qua những điểm mạnh của HS.
Xây dựng cấu trúc bài tập cho lớp để chúng có tư duy phê phán ở mức cao và cho phép chúng có thể đưa ra nhiều câu trả lời khác nhau.	Giao cho HS giải quyết cùng một loại vấn đề hoặc trả lời cùng một loại câu hỏi và yêu cầu cao hơn.
HS tham gia vào công việc với thái độ nghiêm túc.	Tạo ra nhiều việc làm thêm cho HS khi chúng đã hoàn thành công việc được giao.
GV và HS cùng phối hợp trong hoạt động học.	Sử dụng chuẩn cao hơn khi xếp loại.
Đặt HS vào các tình huống mà chúng thường không biết câu trả lời trước.	Tạo ra nhiều hoạt động khó với HS lúc HS có thời gian rảnh.
Sự kết hợp nhuần nhuyễn việc học theo cả lớp, theo nhóm và cá nhân.	Sử dụng cách dạy cá nhân phân hóa.

(Xem tiếp trang 47)